

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU NGANG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST.

Ngày 16/3/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thanh Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Huỳnh Văn Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chung Hữu Toàn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Út, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với:

**Bị cáo Thạch Ngọc L**, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1999, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch T, sinh năm 1984 và bà Lâm Thị Ngọc H, sinh năm 1978. Anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2019, đến ngày 15/12/2019 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Anh Kiên Hoàng M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**Người phiên dịch:** Ông Kim Na R - nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

**Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:** Tiền Việt Nam 25.000 đồng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 07/12/2019, bị can Thạch Ngọc L đang ở nhà một mình, do thiếu tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị can sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên “Thịnh Gay” để đăng nhập lên mạng xã hội Zalo và kết bạn với tài khoản Zalo tên “Kim M” của anh Kiên Hoàng M, ngụ ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết bạn, bị can nhắn tin rủ anh M đến nhà bị can chơi, anh M đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh M điều khiển xe mô tô đến nhà bị can, khi đến bị can kêu anh M dẫn xe vào trong nhà dựng tại phòng khách. Lúc này bị can nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của anh M nên bị can chủ động đưa ra thủ đoạn là rủ anh M đi tắm chung với bị can, anh M đồng ý và cởi hết quần áo ra để trên yên xe mô tô rồi cả hai cùng vào phòng tắm.

Khi tắm xong, bị can L đi ra trước và đi đến chỗ dựng xe mô tô của anh M, bị can dùng tay phải sờ vào túi quần phía trước bên phải (*loại quần vải Kaki màu xám*) của anh M phát hiện có tiền nên bị can đã lén lút đưa tay phải vào túi quần lấy ra một xấp tiền Việt Nam, bị can đếm được là 2.500.000 đồng (*gồm 05 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng*), sau đó, bị can cất giấu số tiền vừa lấy được để dưới tấm nệm trải trên nền nhà, lúc này anh M từ trong phòng tắm đi ra, bị can có ý định muốn anh M đi về sớm nên nói dối là “*anh của em về*” nghe vậy, anh M vội dẫn xe ra về.

Trên đường đi về anh M phát hiện bị mất số tiền 2.500.000 đồng để trong túi quần, anh M nghi ngờ bị can Thạch Ngọc L lấy trộm nên đến Công an thị trấn C trình báo vụ việc. Đến ngày 12/12/2019, bị can Thạch Ngọc L đến Công an thị trấn C đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 2.500.000 đồng của anh M. Số tiền trộm được bị can tiêu xài cá nhân, chỉ còn lại 25.000 đồng đã giao nộp cho Cơ quan Công an quản lý. Quá trình làm việc, bị can Thạch Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Ngày 12/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định tạm giữ hình sự 03 ngày đối với bị can Thạch Ngọc L về hành vi Trộm cắp tài sản, sau đó ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Thạch Ngọc L cho đến nay.

Qua quá trình điều tra, bị can L còn khai nhận vào khoảng giữa tháng 9 năm 2019 với thủ đoạn như trên, bị can sử dụng mạng xã hội Zalo kết bạn với một người nam (*không rõ họ tên, địa chỉ*), có độ tuổi khoảng 25-27 tuổi, bị bệnh bẩm sinh (*câm*). Bị can nhắn tin rủ người này về nhà bị can chơi, khi người này đến nhà thì lợi dụng trong lúc đi tắm nên bị can L đã lấy trộm 2.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Trong vụ việc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra thông báo tìm bị hại trong vụ trộm cắp tài sản, do không xác định được bị hại, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Ngày 31/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C quyết định thực nghiệm điều tra, đưa bị can Thạch Ngọc L và tài sản, đồ vật, phương tiện có liên quan đến hiện trường để tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị can, bị hại và diễn biến vụ án.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã quản lý, nhập kho vật chứng: Tiền Việt Nam là 25.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Kiên Hoàng M không yêu cầu bị can phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng và không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS, ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị can Thạch Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Ngọc L khai nhận:* Thông qua mạng xã hội Zalo bị cáo nhận tin rủ anh Kiên Hoàng M đến nhà bị cáo ngụ xóm M, thị trấn C, huyện C để chơi, đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/12/2019, anh M đến nhà bị cáo, lợi dụng lúc anh M đang tắm trong phòng tắm, bị cáo đã lén lút lấy trộm 2.500.000 đồng của anh M để trong túi quần kaki, đến ngày 12/12/2019 bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

*Tại phiên tòa anh Kiên Hoàng M là bị hại trong vụ án:* Vắng mặt và có làm đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

*Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Kiên Hoàng M không yêu cầu bị cáo trả lại 2.500.000 đồng nên không giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Bị cáo Thạch Ngọc L nói lời sau cùng:* Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Kiên Hoàng M số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo ăn năn, hối cải, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Thông qua mạng xã hội Zalo, bị cáo nhận tin rủ

anh Kiên Hoàng M đến nhà bị cáo ngụ xóm M, thị trấn C, huyện C chơi. Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 07/12/2019, anh Kiên Hoàng M đến nhà bị cáo, lợi dụng lúc anh M đang tắm trong phòng tắm nhà bị cáo, bị cáo đã lén lút lấy trộm 2.500.000 đồng của anh M đang để trong túi quần tây vải kaki. Đến ngày 12/12/2019, bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe để tham gia lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân và giúp ích cho gia đình, nhưng bị cáo không làm được việc này vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng lúc anh M đang tắm tại phòng tắm nhà của bị cáo, bị cáo đã lén lút lấy trộm 2.500.000 đồng của anh M để trong túi quần, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo trộm cắp tiền của anh M mục đích để tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu thiết yếu của bản thân là hành vi đáng lên án, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Mặt khác trong thời gian gần đây, hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C xảy ra khá phổ biến, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng không an tâm lao động, sản xuất, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có công với cách mạng; bị cáo đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Anh M là bị hại trong vụ án, anh có làm đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, tại các biên bản ghi lời khai anh M không yêu cầu bị cáo trả lại 2.500.000 đồng. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận số tiền 2.500.000 đồng lấy trộm của anh M, bị cáo đã chi xài hết 2.475.000 đồng, còn lại 25.000 đồng đã nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang. Xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[4]. Xét lời trình bày luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Ngọc L nộp 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Thạch Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2019.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 25.000 đồng (*Hai mươi lăm nghìn đồng*).

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Ngọc L nộp 200.000 đồng án phí.

### **3. Về quyền kháng cáo:**

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thanh Lâm**